

Bản án số: 09/2021/HS-ST  
Ngày 23-02-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Văn Tuyền

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**Ông Nguyễn Văn Hiếu**

**Bà Nguyễn Minh Hằng**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Kim Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

**Đàm Quang T**, sinh năm 1988 tại Hải Phòng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 1/19 đường Điện Biên Phủ, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Quang T (đã chết) và bà: Mai Thị Lê K; gia đình có Tuấn là con duy nhất; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 27/10/2020 đến ngày 29/10/2020 chuyển tạm giam. Có mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Chị Lê Thị Phương Oanh. **Vắng mặt.**

2. Chị Nguyễn Thị Mai Hương. **Vắng mặt.**

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 24/10/2020, Đàm Quang T đi xe khách từ Hải Phòng đến Hưng Yên để chơi với một người bạn quen trên mạng xã hội là nam giới có tên tài khoản là “Lặng”. Đến tối cùng ngày, “Lặng” đưa T đến quán bar trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (T không rõ tên quán và địa chỉ) uống rượu cùng với hai người đàn ông lạ mặt là bạn của “Lặng”. Tại quán, T có sử dụng ma túy tổng hợp MDMA, Tuấn thấy “Lặng” lấy 01 gói Ketamine kích thước 5x7cm ra sử dụng sau đó để ở trên bàn. T nhặt gói Ketamine trên cát vào trong túi xách tay để khi nào có nhu cầu thì sử dụng. Khi nhóm của T ra về, T đi qua bàn bên cạnh thì thấy trên mặt ghế có 01 túi nilon kích thước 9 x 5 cm bên trong có chứa 05 viên nén màu vàng, 01 túi nilon kích thước 10 x 12 cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng. T nghĩ đây là các gói chứa ma túy nên đã nhặt cho vào túi xách tay của T để mang về sử dụng cho bản thân. Chiều ngày 26/10/2020, T đi xe khách về Hải Phòng, đến khoảng 16 giờ cùng ngày T đi taxi đến gặp bạn gái là Lê Thị Phương O (sinh năm: 2001, Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Châu Long, xã Kỳ Châu, huyện Kỳ Anh, Hà Tĩnh) đang ở Phòng 219 khách sạn Việt Trung (địa chỉ: Số 667 đường Nguyễn Bình Khiêm, phường Đông Hải 1, quận Hải An, TP Hải Phòng). Tại đây, T khoe với O xem số ma túy T để trong túi. Sau đó, T để chiếc túi trên giường và đi ngủ. Trong khi T ngủ, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên O đã tự ý mở chiếc túi của T lấy 01 gói ma túy Ketamine có kích thước 5x7cm ra, đổ một ít ra chiếc bát kim loại, dùng 01 chiếc thẻ nhựa chia nhỏ số ma túy và lấy 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng cuộn thành ống hút sử dụng 02 lần. Số ma túy còn lại trong túi, O để trên mặt đệm giường trong phòng. Đến 17 giờ 15 phút cùng ngày, T và O bị Tổ công tác Công an quận Hải An phát hiện, bắt quả tang.

**\* Vật chứng thu giữ gồm:**

- 01 thẻ nhựa màu xanh, 01 bát kim loại, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn lại thành hình ống;
- Chất tinh thể màu trắng dạng mịn thu giữ trong bát kim loại (mẫu số 1);
- 01 túi nilon kích thước 5 x 7 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 2).
- 01 túi nilon kích thước 10 x 12 cm chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 3);
- 01 túi nilon kích thước 9 x 5 cm chứa 05 viên nén màu vàng (mẫu số 4)
- 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, 01 điện thoại di động Xiaomi, 01 túi xách tay màu nâu đen, 20.200.000 (hai mươi triệu hai trăm nghìn) đồng của Đàm Quang T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus, 01 loa mini, 01 đèn nháy của Lê Thị Phương O.

Cơ quan điều tra thu giữ mẫu nước tiểu của Đàm Quang T (mẫu số 5), Lê Thị Phương O (mẫu số 6) để giám định;

***Tại Kết luận giám định số 681 ngày 29/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:***

- Tinh thể màu trắng của (mẫu số 1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,38 gam, là loại Ketamine.
- Tinh thể màu trắng của (mẫu số 2) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,68 gam, là loại Ketamine.
- Tinh thể màu trắng của (mẫu số 3) gửi giám định có khối lượng 5,25 gam, là loại Sucrose (Đường), không phải là chất ma túy.
- Năm viên nén của (mẫu số 4) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,44 gam, là loại MDMA.
- Mẫu nước tiểu ghi tên Đàm Quang Tuấn (mẫu số 5) gửi giám định tìm thấy chất ma túy, là loại MDMA.
- Mẫu nước tiểu ghi tên Lê Thị Phương Oanh (mẫu số 6) gửi giám định tìm thấy chất ma túy, là loại Ketamine.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 21/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng đã truy tố **Đàm Quang T** về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo **Đàm Quang T** đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với xã hội làm ăn lương thiện.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, **khoản 2 Điều 51 và Điều 38** của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án tù 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội và xét bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định; **gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn** nên đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư có dấu niêm phong số **681/2020/PC09**- Công an thành phố Hải Phòng bên trong đựng chất ma túy phần còn lại sau giám định là chất mà Nhà nước cấm tàng trữ; 01 thẻ nhựa cứng màu xanh; 01 bát kim loại **và 01 túi xách tay màu nâu đen là vật chứng không có giá trị sử dụng.**

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn lại thành hình ống hút, hít ma túy của Đàm Quang T sử dụng để đựng ma túy là công cụ phương tiện phạm tội;

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; 01 điện thoại di động Xiaomi và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng của Đàm Quang T là tài sản không liên quan đến việc phạm tội.

- Đối với số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), qua điều tra xác định của bà Mai Thị Lệ K (mẹ đẻ của T) đưa cho T ngày 24/10/2020 để T mua thuốc hộ, T chưa mua và chưa trả số tiền trên cho bà K nên Cơ quan Điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Khanh số tiền 20.000.000 đồng là phù hợp quy định của pháp luật.

- Đối với 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe của Đàm Quang T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus, 01 loa mini, 01 đèn nháy của Lê Thị Phương O qua điều tra xác định không có liên quan đến vụ án nên Cơ quan Điều tra đã trả lại **cho Đàm Quang T, Lê Thị Phương O** là phù hợp quy định của pháp luật.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải án chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 15 phút ngày 26/10/2020, tại Phòng 219 khách sạn Việt Trung có địa chỉ tại số 667 đường Nguyễn Bình Khiêm, phường Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, Đàm Quang T có hành vi cất giữ trái phép 1,06 gam Ketamine và 1,44 gam MDMA, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của hai chất ma túy trên là **34,1%**. Đây là chất ma túy nằm trong danh **mục I, STT 27 và danh mục III, STT: 35 của Nghị định số 73/2018/NĐ-CP** ngày 15/5/2018 của Chính phủ. **Đàm Quang T** là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội **"Tàng trữ trái phép chất ma túy"** vi phạm Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, quy định: *"... Nếu tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy dưới 100%, thì tổng khối lượng các chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự"*. Do đó, căn cứ vào khối lượng ma túy bị cáo cất giấu (có tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của hai chất ma túy trên là **34,1%**) xác định hành vi của bị cáo đã phạm vào điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, do vậy cần phải được xử lý nghiêm.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: **Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Mặt khác, gia đình bị cáo ông nội được nhà nước tặng thưởng nhiều huân huy chương. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.**

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án; **tiền sự. Nhưng bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy.**



[8] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây nên. Căn cứ quy định pháp luật, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thích đáng, bắt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có việc làm ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Xét 01 phong bì thư có dấu niêm phong số **681/2020/PC09** - Công an thành phố Hải Phòng bên trong đựng chất ma túy phần còn lại sau giám định và **01 túi xách tay màu nâu đen là chất mà Nhà nước cấm tàng trữ** và là vật đựng chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn lại thành hình ống hút, hít ma túy Đàm Quang T sử dụng để đựng ma túy. Xét thấy đây là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; 01 điện thoại di động Xiaomi và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng của Đàm Quang T. Xét đây là tài sản không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo;

- Đối với số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), qua điều tra xác định của bà Mai Thị Lệ K (mẹ đẻ của T) đưa cho T ngày 24/10/2020 để T mua thuốc hộ, T chưa mua và chưa trả số tiền trên cho bà K nên Cơ quan Điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà K số tiền 20.000.000 đồng là phù hợp quy định của pháp luật;

- Đối với 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe của Đàm Quang T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus, 01 loa mini, 01 đèn nháy của Lê Thị Phương O qua điều tra xác định không có liên quan đến vụ án nên Cơ quan Điều tra đã trả lại cho Đàm Quang T, Lê Thị Phương O là phù hợp quy định của pháp luật;

**Theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.**

[11] Đối với người nam giới có tài khoản xã hội tên “Lặng” và nhóm khách đã ngồi nơi T nhặt ma túy, qua điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ xử lý sẽ là phù hợp quy định của pháp luật.

[12] Đối với Lê Thị Phương O, **nhân thân chưa có tiền án, tiền sự**, không đủ căn cứ xác định O đồng phạm với Tuấn về hành vi cất giữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Điều tra không khởi tố đối với O tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; khối lượng chất ma túy còn lại mà O đã tự ý lấy của T để sử dụng không đủ lượng nên không đủ căn cứ khởi tố O về tội Chiếm đoạt chất ma túy. Về hành vi sử dụng

trái phép chất ma túy của O, Công an quận Hải An đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo đúng quy định là phù hợp quy định của pháp luật.

[16] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh và hình phạt : Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, **khoản 2** Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt Đàm Quang T 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". **Thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2020.**

2. Về xử lý vật chứng: **Căn cứ** điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong số 681/**2020/PC09**- Công an thành phố Hải Phòng và **01 túi xách tay màu nâu đen;**

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước: Số tiền 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng);

- Trả lại cho bị cáo Đàm Quang T số tiền 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và 01 điện thoại di động Xiaomi.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/01/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Hải Phòng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An , thành phố Hải Phòng và theo Biên lai thu tiền số 0002923 ngày 22/01/2021 Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc Đàm Quang T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hải An;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hải An;
- Phòng PV06 - CATP Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hải An;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Văn Tuyền**





